

Số: **33** /2021/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày **12** tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ đặc thù trong công tác phòng, chống dịch COVID-19
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHOÁ X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm
về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù
trong thời gian có dịch;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính
phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong
phòng, chống dịch COVID-19;*

*Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Chính
phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện
Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khoá XV;*

*Căn cứ Công văn số 5386/BTC-NSNN ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Bộ
Tài chính về việc hỗ trợ thêm cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch
COVID-19 trên địa bàn;*

*Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân thành phố về việc quy định chế độ đặc thù trong công tác phòng, chống dịch
COVID-19 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 14/BC-HĐND*

ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ đặc thù trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo phụ lục kèm theo.

Đối với chế độ phụ cấp chống dịch quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 mục I Phụ lục kèm theo Nghị quyết này: Giao Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cụ thể đối tượng và thời gian thực hiện hỗ trợ tăng thêm so với Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ cho phù hợp với tình hình thực tế, kịp thời động viên các lực lượng tham gia phòng, chống dịch trên địa bàn thành phố; đồng thời đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ trong quá trình thực hiện chính sách.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước phòng, chống dịch; nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực áp dụng

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

2. Thời gian áp dụng:

a) Đối với chế độ phụ cấp phòng, chống dịch và chế độ hỗ trợ tiền ăn cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch (tại các mục I và II Phụ lục kèm theo Nghị quyết này): Thực hiện kể từ ngày 03 tháng 5 năm 2021 (ngày xuất hiện ca nhiễm cộng đồng đầu tiên tại thành phố Đà Nẵng trong năm 2021).

b) Đối với chế độ tiền ăn cho đội ngũ nhân viên y tế chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân dương tính COVID-19 tại các cơ sở y tế được giao nhiệm vụ thu dung, điều trị bệnh nhân dương tính COVID-19 (tại mục III Phụ lục kèm theo Nghị quyết này): Thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 (thời gian hưởng chính sách hỗ trợ thực tế kể từ ngày các cơ sở y tế tiếp nhận và điều trị ca mắc COVID-19 đến ngày không còn ca mắc COVID-19).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố và các tổ chức thành viên phối hợp giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

4. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định mới theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Vụ Pháp chế các bộ: GD-ĐT, Tài chính, Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ GD - ĐT;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Đại biểu HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện;
- HĐND xã, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết



Phụ lục:

QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐẶC THÙ CHO LỰC LƯỢNG THAM GIA PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số **39** /2021/NQ-HĐND ngày **12** tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Đối tượng hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Ghi chú
I	Về chế độ phụ cấp chống dịch		
1	Người đi giám sát, điều tra, xác minh dịch	450.000 đồng/người/ngày	Đã bao gồm chế độ phụ cấp chống dịch theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.
2	Người làm công việc lấy mẫu, gộp mẫu, phân tách mẫu, người trực tiếp làm xét nghiệm Sar-Cov-2 tại cơ sở y tế		
3	Người trực tiếp khám, chẩn đoán, điều trị người mắc COVID-19, nghi mắc COVID-19 tại khu vực cách ly của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		
4	Người làm công việc vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân, gây bệnh tại khu điều trị người mắc COVID-19		
5	Người vận chuyển mẫu bệnh phẩm, bệnh nhân dương tính	300.000 đồng/người/ngày	
6	Cán bộ y tế làm nhiệm vụ giám sát dịch tễ tại tổ, chốt ngõ ra vào thành phố	300.000 đồng/người/ca trực	
7	Các lực lượng còn lại (công an, tình nguyện viên....) tại các tổ chốt ngõ ra vào thành phố và các chốt kiểm soát trên địa bàn thành phố	130.000 đồng/người/ca trực	
8	Người nhập liệu mẫu bệnh phẩm xét nghiệm (chưa được quy định hỗ trợ tại Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ)	80.000 đồng/người/ngày, tối đa không quá 1.400.000 đồng/người/tháng	
9	Người lao động tham gia công tác phòng, chống dịch tại các cơ sở y tế được giao nhiệm vụ thu dung, điều trị bệnh nhân dương tính COVID-19 (chưa được quy định hỗ trợ tại Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ)	80.000 đồng/người/ngày, tối đa không quá 1.400.000 đồng/người/tháng	
II	Về chế độ hỗ trợ tiền ăn cho người đi giám sát, điều tra, xác minh dịch; người làm công việc lấy mẫu, gộp mẫu, phân tách mẫu, vận chuyển mẫu, nhập liệu mẫu bệnh phẩm xét nghiệm, người trực tiếp làm xét nghiệm Sars-Cov-2, người vận chuyển bệnh nhân dương tính, người giám sát tại các chốt ngõ ra vào thành phố và các chốt kiểm soát trên địa bàn thành phố; kể cả tình nguyện viên tham gia các công việc này	80.000 đồng/người/ngày	
III	Về chế độ hỗ trợ tiền ăn cho đội ngũ nhân viên y tế chăm sóc, điều trị bệnh nhân dương tính COVID-19 tại các cơ sở y tế được giao nhiệm vụ thu dung, điều trị bệnh nhân dương tính COVID-19	120.000 đồng/người/ngày	Đã bao gồm chế độ hỗ trợ tiền ăn theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.

Ghi chú:

1. Người lao động thuộc cơ sở y tế tham gia chống dịch thuộc đối tượng được hưởng nhiều mức phụ cấp khác nhau theo quy định thì được hưởng mức phụ cấp cao nhất.
2. Lực lượng tham gia nhiệm vụ tại các tổ, chốt ngõ ra vào thành phố và các chốt kiểm soát trên địa bàn thành phố (theo Quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền): Chế độ phụ cấp chống dịch nêu tại khoản 6 và khoản 7 mục I nêu trên tính theo ca trực (mỗi ca 08 tiếng).
3. Các chế độ hỗ trợ nêu trên không áp dụng đối với tình nguyện viên đã hưởng chế độ hỗ trợ chống dịch và tiền ăn theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ.